

Số: 92 /CV-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA UBCK NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

**Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;**

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

Mã chứng khoán: **SRC**, Sàn giao dịch: **HOSE**

Trụ sở chính: Số 231 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thanh Tùng

Địa chỉ : Số nhà C2 Khu nhà sỹ quan Bộ Tổng tham mưu, Phường Mỹ đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại di động : 0913082546, cơ quan: 04.38584634.

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 16 tháng 07 năm 2016 Công ty CP Cao su Sao Vàng đã nhận được **GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ** lần đầu cho Nhà máy Cao su Sao vàng tại Hà Nam do Ban quản lý các KCN tỉnh Hà Nam cấp (Nội dung và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư kèm theo Văn bản này).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.MKT (đăng website);
- Lưu HĐQT, VT.

Người được ủy quyền công bố thông tin

(kỵ, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Thanh Tùng

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 0186551460

Chứng nhận lần đầu: Ngày 13 tháng 07 năm 2016

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế; Nghị định 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/03/2008;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban quản lý các KCN tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định 30/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND tỉnh Hà Nam về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Văn bản số 1514/UBND-TH ngày 12/07/2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy cao su Sao Vàng Hà Nam tại khu công nghiệp Châu Sơn;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo của nhà đầu tư Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng ;

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HÀ NAM

Chứng nhận:

Nhà đầu tư: Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng; Địa chỉ: Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Đăng ký doanh nghiệp số 0100100625, đăng ký lần đầu ngày 03/04/2006, thay đổi lần thứ bảy ngày 14/07/2015, nơi cấp: Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Chiến Thắng; Sinh ngày: 01/02/1959; Chứng minh nhân dân số 010412140, cấp ngày 02/12/2004, nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội; Địa chỉ thường trú: Số 12, ngõ 277 phố Vũ Tông Phan, Phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư.



1. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY CAO SU SAO VÀNG TẠI HÀ NAM

2. Mục tiêu dự án: Sản xuất sảm, lốp ô tô, xe máy các loại và các sản phẩm cao su kỹ thuật.

3. Quy mô dự án: Lốp ô tô bias: 400.000 sản phẩm/năm; Lốp ô tô radial: 600.000 sản phẩm/năm; Lốp xe máy các loại: 1.500.000 sản phẩm/ năm; Sản phẩm cao su kỹ thuật: 5.000 tấn /năm. Được phân kỳ theo 03 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn I: Lốp ô tô bias: 400.000 sản phẩm/năm; Lốp xe máy các loại: 1.500.000 sản phẩm/ năm; Sản phẩm cao su kỹ thuật: 5.000 tấn /năm;

- Giai đoạn II: Lốp ô tô radial: 300.000 sản phẩm/năm;

- Giai đoạn III: tăng quy mô sản xuất lốp ô tô radial từ 300.000 sản phẩm/năm lên thành 600.000 sản phẩm/năm.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Khu công nghiệp Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

5. Diện tích đất sử dụng: 212.538 m² (Hai trăm mười hai nghìn năm trăm ba mươi tám mét vuông), trong đó:

- Giai đoạn I: Đầu tư xây dựng trên diện tích 174.554 m²;

- Giai đoạn II: Đầu tư xây dựng trên diện tích đất còn lại là 37.984 m²;

- Giai đoạn III: Không thực hiện đầu tư xây dựng.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 3.827.110.000.000 VND (Ba nghìn tám trăm hai mươi bảy tỷ một trăm mười triệu đồng), được chia làm ba giai đoạn như sau:

- Giai đoạn I: 2.071.037.000.000 VND (Hai nghìn không trăm bảy mươi một tỷ không trăm ba mươi bảy triệu đồng);

- Giai đoạn II: 1.179.683.000.000 VND (Một nghìn một trăm bảy mươi chín tỷ sáu trăm tám mươi ba triệu đồng);

- Giai đoạn III: 576.390.000.000 VND (Năm trăm bảy mươi sáu tỷ ba trăm chín mươi triệu đồng).

Trong đó vốn góp để thực hiện dự án là 779.374.000.000 VNĐ (Bảy trăm bảy mươi chín tỷ ba trăm bảy mươi tư triệu đồng), chiếm tỷ lệ 20,36% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ và phương thức góp vốn như sau:

Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng góp 779.374.000.000 VNĐ (Bảy trăm bảy mươi chín tỷ ba trăm bảy mươi tư triệu đồng), chiếm 100% tổng giá trị vốn góp;

Tiền độ góp vốn: 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày nhà đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 40 (Bốn mươi) năm, đến ngày 18/7/2056.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: dự án được chia làm 3 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn I: 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

- Giai đoạn II và Giai đoạn III: Không quá 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

01001006
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
SAO VÀNG

KHU VỰC - T.P
HVN

- Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư khi nhà đầu tư thực hiện đúng các nội dung cam kết và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

- Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư khi nhà đầu tư thực hiện đúng các nội dung cam kết và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này.

3. Các biện pháp hỗ trợ đầu tư:

Được hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề đối với lao động địa phương theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

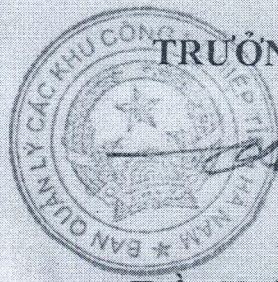
Được hỗ trợ, tạo điều kiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến dự án trong thời gian nhanh nhất; hỗ trợ tuyển dụng lao động phục vụ cho dự án và các hỗ trợ khác trong quá trình triển khai thực hiện dự án tại Hà Nam

Điều 3: Các điều kiện đối với hoạt động của dự án.

Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường; các nội dung ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định của pháp luật khác có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện dự án đầu tư tại Hà Nam.

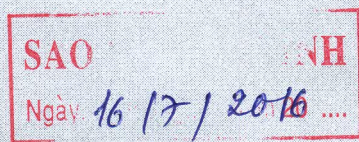
Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam sẽ điều chỉnh các ưu đãi đầu tư, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nếu Nhà đầu tư không thực hiện đúng các cam kết, các nội dung tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này hoặc vi phạm các quy định của pháp luật trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh tại Hà Nam.

Điều 4: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này gồm 03 (ba) trang và được lập thành 02 (Hai) bản gốc, nhà đầu tư được cấp một bản, một bản lưu tại Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam./.



TRƯỞNG BAN

Trần Xuân Dương



2016/KHĐT/Sao Vàng

